TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số:03/2020/QĐ-GQKN	*Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ các điều 2, 3, 5, 7, 43 và 44 Luật Trọng tài thương mại;

Căn cứ vào Điều 409 Bộ luật dân sự năm 2005;

Sau khi xem xét Đơn khiếu nại ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Công ty TNHH Vận tải biển và Xuất nhập khẩu H là Nguyên đơn trong vụ tranh chấp giữa:

Nguyên đơn: **Công ty TNHH Vận tải biển và Xuất nhập khẩu H**
Địa chỉ: Số 341, ĐN, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng
Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Minh H.
Chức vụ: Giám đốc Công ty.

Bị đơn: **Tập đoàn Đ**
Địa chỉ: Số 11, CB, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đình N.
Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Và các tài liệu, chứng cứ kèm theo khiếu nại đối với Quyết định về thẩm quyền của Hội đồng Trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Q đối với vụ tranh chấp 62/19 do Hội đồng Trọng tài lập ngày 03 tháng 4 năm 2020;

NỘI DUNG

Nội dung khiếu nại của Công ty TNHH Vận tải biển và Xuất nhập khẩu H đối với thẩm quyền Hội đồng trọng tài vụ tranh chấp số 62/19 như sau:

Ngày 07/12/2018 Tập đoàn Đ (Gọi là E) gửi Thư mời thầu mang số IFB No 20181215685-00.

Ngày 12/12/2018 E phát hành Hồ sơ mời thầu - Gói thầu mua sắm than nhập khẩu cho chạy thử nghiệm và vận hành Nhà máy Nhiệt điện V mở rộng mang số 11 (Gọi là gói thầu số 11).

Ngày 23/01/2019 Công ty TNHH Vận tải biển và Xuất nhập khẩu H (Gọi là H) nộp Thư Dự thầu, hồ sơ dự thầu và các tài liệu liên quan.

Ngày 12/4/2019 E gửi H Thông báo thương thảo hợp đồng gói thầu số 11.

Ngày 23/5/2019 Ngân hàng TMCP Đ Chi nhánh H gửi Công văn số 492/B.HP-KHDN1 tới H thông báo về Công văn số 410/E-TCKT ngày 21/5/2019 của Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng và Công nghệ EV (Gọi là EV) - Đây là đại diện theo ủy quyền của E khiếu nại rằng H vi phạm việc hoàn thiện hợp đồng theo như quy định tại điểm d, Mục 19.5. Bảo lãnh Dự thầu, Chương I. Phần I. Quy trình đấu thầu của Hồ sơ Mời thầu và đề nghị Ngân hàng TMCP Đ thực hiện chuyển khoản tiền Bảo lãnh Dự thầu tới tài khoản của EV.

Ngày 17/10/2019 H gửi Đơn khởi kiện E đến Trung tâm Trọng tài Q (V). Vụ kiện đã được Trung tâm Trọng tài Q thụ lý, gọi tắt là vụ kiện số 62/19.

Ngày 06/01/2020 H gửi Bản ý kiến của Nguyên đơn về Bản tự bảo vệ đầu tiên của E (Bị đơn) tới V.

Ngày 05/3/2020 Hội đồng Trọng tài đã tiến hành phiên xử về thẩm quyền.

Ngày 07/4/2020 H nhận được Quyết định về thẩm quyền của Hội đồng Trọng tài, quyết định này tuyên bố Hội đồng Trọng tài không có thẩm quyền giải quyết vụ tranh chấp số 62/19 do thỏa thuận trọng tài không tồn tại.

Ngày 08/4/2020, H có Đơn khiếu nại Quyết định của Hội đồng Trọng tài vụ kiện 62/19 về thẩm quyền của Hội đồng trọng tài, nội dung như sau:

Ngay từ khi bắt đầu quá trình Đấu thầu, H và E đã tự nguyện cùng cam kết về một thỏa thuận trọng tại được thành lập hợp lệ, có đầy đủ hiệu lực pháp lý, điều chỉnh mọi tranh chấp phát sinh từ khi bắt đầu quá trình đấu thầu cũng như trong hợp đồng cung cấp than cho dù hợp đồng cung cấp than đó có được ký kết hay không và ràng buộc các bên liên quan ngay từ khi bắt đầu quá trình đấu thầu.

Mẫu hợp đồng mua bán than ở phần Hồ sơ mời thầu quy định rằng nếu có bất kỳ tranh chấp nào giữa cac bên có liên quan đến hoặc phát sinh từ hợp đồng này nếu không giải quyết được bằng thương lượng sẽ được giải quyết tại V.

Do vậy, Quyết định về thẩm quyền của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Q đối với vụ tranh chấp số 62/19 ký ngày 03/4/2020 là không có căn cứ và trái với nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam.

XÉT THẤY

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ liên quan đến Quyết định về thẩm quyền của Hội đồng trọng tài vụ tranh chấp số 62/19 ngày 03/4/2020 giữa Nguyên đơn Công ty TNHH Vận tải biển và Xuất nhập khẩu H (H) với bị đơn là Tập đoàn Đ (E) và lập luận trong Quyết định của Hội đồng trọng tài thấy rằng:

1. Về tố tụng:

Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 7 Luật Trọng tài thương mại thì Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội có thẩm quyền thụ lý và xem xét khiếu nại liên quan đến thẩm quyền giải quyết của Hội đồng Trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Q (V).

2. Về nội dung đơn khiếu nại về thẩm quyền của Hội đồng trọng tài:

Ngày 12/12/2018 E phát hành Hồ sơ mời thầu - Gói thầu mua sắm than nhập khẩu cho chạy thử nghiệm và vận hành Nhà máy Nhiệt điện V mở rộng mang số 11 (Gọi là gói thầu số 11).

Ngày 18/01/2019 H ký thỏa thuận Liên danh với các bên liên danh bao gồm: Công ty TNHH Vận tải biển và Xuất nhập khẩu H và Công ty PT.T gọi là T.

Thực hiện nghĩa vụ của Bên dự thầu, ngày 22/01/2019 H đã được Ngân hàng TMCP Đ Chi nhánh H phát hành bảo lãnh dự thầu với giá trị bảo lãnh dự thầu là 11.200.000.000đ.

Ngày 23/01/2019 Công ty TNHH Vận tải biển và Xuất nhập khẩu H (Gọi là H) nộp Thư Dự thầu, hồ sơ dự thầu và các tài liệu liên quan.

Theo H thì trong quá trình thương thảo hợp đồng cung cấp than, ngày 14/4/2019 E gửi email cho H dự thảo Hợp đồng cung cấp than, theo đó kế hoạch giao hàng vẫn giữ nguyên như trong Hồ sơ mời thầu. Tại phiên họp sáng ngày 16/4/2019 E không thể cung cấp kế hoạch giao hàng dự kiến và không có Biên bản nào được ký kết. Sau các phiên họp tiếp theo, hai bên đã ký được 3 Biên bản cuộc họp nhưng sau nhiều phiên họp vì không thống nhất được kế hoạch giao hàng nên hai bên dừng thương thảo hợp đồng.

Ngày 22/5/2019 T (bên liên danh với H) gửi công văn trả lời E việc không thể cung cấp than theo yêu cầu của kế hoạch giao hàng bởi sự chậm trễ của E trong quá trình tổ chức đấu thầu và thông báo kết quả trúng thầu.

Ngày 23/5/2019 Ngân hàng TMCP Đ chi nhánh H gửi công văn tới H thông báo việc E khiếu nại H vi phạm việc hoàn thiện hợp đồng và đề nghị Ngân hàng thực hiện chuyển khoản tiền bảo lãnh dự thầu tới tài khoản của E.

Sau đó H nhiều lần gửi công văn đến E và Ngân hàng TMCP Đ phản đối những khiếu nại của E. Ngày 18/6/2019 E gửi Thông báo kết quả đấu thầu gói thầu số 11 tới H.

Ngày 08/10/2019 H gửi công văn tới E về bảo lãnh dự thầu trong đó nêu rằng nếu E không có ý kiến phản hồi trước ngày 11/10/2019 H sẽ đưa vụ việc tới V để phân xử theo luật định. Sau đó ngày 17/10/2019 H gửi Đơn khởi kiện E đến Trung tâm Trọng tài Q (V)

Theo Thỏa thuận cung cấp than do E cung cấp cho H đã quy định tại phần Giải quyết tranh chấp ở mục 19.1 thì "Nếu có tranh chấp (ngoài tranh chấp thuộc Mục 1.5 của Danh mục 7 hoặc Mục 3 của Danh mục 3) giữa các bên liên quan đến hoặc phát sinh từ Thỏa thuận này thì phải tuân theo bất kỳ điều khoản rõ ràng nào trái với quy định trong Thỏa thuận..." và mục 19.2 "Nếu tranh chấp không được giải quyết theo Khoản 19.1 ở trên trong vòng ba mươi ngày một bên thông báo cho bên kia bằng văn bản về tranh chấp (hoặc thời gian dài hơn mà các bên có thể thỏa thuận), một bên có thể bằng cách thông báo bằng văn bản cho bên kia, đưa ra tranh chấp cho trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Q".

Tại Biên bản cuộc họp các bên vào các ngày 18/4/2019; 19/4/2019 và 23/4/2019 các bên đồng ý sửa đổi Điều 19.2 (a) mẫu hợp đồng cung ứng than như sau "Hai bên thống nhất bổ sung địa điểm của V là Hà Nội, Việt Nam".

Mặc dù các bên chưa đặt bút ký kết Hợp đồng cung ứng than nhưng việc H (Bên dự thầu) được Ngân hàng TMCP Đ Chi nhánh H phát hành bảo lãnh dự thầu với giá trị bảo lãnh là 11.200.000.000đ vào ngày 22/01/2019 là một điều kiện bắt buộc để H được tham gia dự thầu và đàm phán ký kết hợp đồng. Thực tế thì H vẫn đang thương lượng các nội dung của hợp đồng vì vậy phải xác định tranh chấp này là tranh chấp liên quan đến hợp đồng mua bán than và thuộc thẩm quyền giải quyết

của Trung tâm Trọng tài Q theo đúng như tinh thần thỏa thuận của các bên tại "Thỏa thuận cung cấp than" trong phần Mẫu hợp đồng cung ứng than mà E cung cấp cho H đã được các bên thống nhất lại tại Biên bản họp lần thứ hai ngày 23/4/2019 (Biên bản số 2).

Từ những phân tích trên có đủ cơ sở để khẳng định, Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm trọng tài Q có thẩm quyền giải quyết vụ tranh chấp 62/19 mà Trung tâm trọng tài Q đã thụ lý giải quyết giữa Nguyên đơn H và Bị đơn là E.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận khiếu nại của Công ty TNHH Vận tải biển và Xuất nhập khẩu H về việc tranh chấp giữa Công ty TNHH Vận tải biển và Xuất nhập khẩu H và Tập đoàn Đ thuộc thẩm quyền giải quyết của Hội đồng trọng tài. Hội đồng trọng tài phải tiếp tục giải quyết tranh chấp theo quy định tại khoản 1 Điều 5 và điểm b khoản 2 Điều 16 của Luật Trọng tài thương mại.

2. Hội đồng trọng tài, Trọng tài viên, các bên có trách nhiệm thi hành quyết định này theo quy định của pháp luật.

3. Công ty TNHH Vận tải biển và Xuất nhập khẩu H phải chịu 500.000đ lệ phí yêu cầu Tòa án xem xét về thẩm quyền giải quyết vụ tranh chấp của Hội đồng Trọng tài, số tiền này được trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai số 0020123 ngày 15/5/2020 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

4. Quyết định giải quyết khiếu nại này có hiệu lực thi hành ngay, các bên, Hội đồng trọng tài, Trọng tài viên không có quyền khiếu nại, kháng cáo, Viện kiểm sát không có quyền kháng nghị.

Nơi nhận:
- Các bên;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Trung tâm Trọng tài Q;
- Cục THADS TP Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hạnh